

Số: 1147/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 10 tháng 08 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212; 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51; 55;57;58;81;82 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30/07/2026.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: **1088/2026/ HNGĐ- ST** ngày 29 tháng 07 năm 2026 về việc “ *Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” giữa:

***Người yêu cầu:** Ông **Ngô Chí T**, sinh năm 1973;

Nơi cư trú: Tổ dân phố số B M, phường T, Hà Nội.

- Bà **Bùi Thị Thu H**, sinh năm 1976;

Nơi cư trú: Số A ngõ C Đ, M, phường T, Hà Nội.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 07 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ khi lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Ngô Chí T và bà Bùi Thị Thu H.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

1. Về con chung: Ông Ngô Chí T và bà Bùi Thị Thu H có 02 (Hai) con chung là:

- Anh Ngô Thanh T1 sinh ngày : 18/02/1999 ;
- Chị Ngô Quỳnh A sinh ngày : 20/09/2003 ;

Anh Ngô Thanh T1 và Chị Ngô Quỳnh A đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực hành vi dân sự nên ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết..

2. Về tài sản chung, nhà ở và các khoản nợ chung: Ông Ngô Chí T và bà Bùi Thị Thu H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

Các bên tự lo nơi ở sau ly hôn.

3. Về án phí:

Ông Ngô Chí T tự nguyện chịu lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận ông đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số 0002xxxx ngày 29/07/2026 tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4 – Hà Nội. Nay chuyển thành lệ phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 4 – Hà Nội;
- UBND phường nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Quỳnh C